

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ
SXKD NĂM 2018 CỦA CÔNG TY TNHH MTV KTCT THỦY LỢI GIA LAI

Phần I
TỔNG KẾT THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2017

A/Đặc điểm, tình hình, khó khăn, thuận lợi.

1/ Đặc điểm tình hình chung.

Thời tiết, khí tượng thủy văn, mùa mưa năm 2017 đến sớm và kết thúc muộn hơn so với trung bình. Lượng mưa khu vực Tây Nguyên cao hơn ở mức so với trung bình nhiều năm 10 – 12%. Sự khắc nghiệt của khí hậu và môi trường ngày càng có xu hướng tăng lên và đang phá vỡ những quy luật tồn tại nhiều năm qua với biến thời tiết phức tạp.

Đến trung tuần tháng 12 năm 2017 có khoảng 15 cơn bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên biển Đông, nhiều hơn so với trung bình nhiều năm (khoảng 12 cơn). Trong đó có những cơn bão lớn, áp thấp nhiệt đới đổ bộ, ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Ngoài ra, tính bất quy luật của bão sẽ tăng cao vào những năm chịu tác động của El Nino, gây nhiều khó khăn cho công tác dự báo. Lũ năm 2017 trên các sông xuất hiện muộn hơn. Lũ quét, sạt lở đất xuất hiện nhiều hơn so với năm 2016. Mùa mưa lũ năm 2017 nước ta liên tiếp gánh chịu hậu quả nặng nề do những cơn bão lớn độ bộ gây thiệt hại nghiêm trọng đến đời sống, sản xuất của nhân dân cả nước từ Bắc đến Nam. Đặc biệt cơn bão số 12 ảnh hưởng trực tiếp đến tỉnh nhà với sức tàn phá lớn, đã làm cho cuộc sống sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn bội phần.

Năm 2017 là năm thứ 2 thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV và Đại hội Đảng toàn quốc khóa XII, trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới rất khó dự báo, kinh tế xã hội cả nước nói chung và tỉnh ta nói riêng diễn ra trong bối cảnh vừa có những thuận lợi nhưng không ít các rủi ro, thách thức, còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp và diễn biến khó lường.

Sự biến đổi khí hậu (BĐKH) toàn cầu đang diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Biểu hiện rõ nhất là sự nóng lên của trái đất, là băng tan, nước biển dâng cao; là các hiện tượng thời tiết bất thường, bão lũ, sóng thần, động đất, hạn hán và giá rét kéo dài... dẫn đến thiếu lương thực, thực phẩm và xuất hiện hàng loạt dịch bệnh trên người, gia súc, gia cầm... ảnh hưởng trực tiếp đến cây trồng, sản xuất nông, lâm, công nghiệp, đánh bắt nuôi trồng thủy sản ...

2/ Đặc điểm tình hình riêng đối với công ty.

2.1/Đặc điểm:

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai được UBND tỉnh giao nhiệm vụ quản lý, khai thác và bảo vệ 36 công trình thủy lợi loại vừa và

lớn (gồm 12 hồ chứa; 21 đập dâng và 03 trạm bơm điện với tổng năng lực thiết kế tưới: 31.843 ha đảm bảo phục vụ tưới đủ nước cho trên 28.000 ha diện tích lúa, màu, cây công nghiệp.

Năm 2017 tiếp tục thực hiện Nghị định số 67/2012/NĐ-CP, Thông 41/2013/TT-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2013 Về việc Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 67/2012/NĐ-CP trong điều kiện biến đổi khí hậu toàn cầu và thời tiết cực đoan.

Quốc hội đã ban hành luật thủy lợi số: 08/2017/QH14 thông qua ngày 19/06/2017 có hiệu lực từ ngày 1/7/2018 Luật Thủy lợi; Luật quy định chuyển từ "phí" sang "giá" sản phẩm, dịch vụ thủy lợi nhằm thể chế hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước. gắn trách nhiệm của bên cung cấp dịch vụ thủy lợi và bên sử dụng dịch vụ thủy lợi; giúp người sử dụng dịch vụ thủy lợi hiểu rõ bản chất nước là hàng hóa, coi dịch vụ thủy lợi là chi phí đầu vào trong sản xuất, nâng cao ý thức sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Chính sách này có tác động lớn đến các doanh nghiệp được nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

UBND tỉnh Gia Lai đã có Văn bản số 596/UBND-KT ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh Gia Lai “Về phương án sắp xếp công ty thủy lợi, thủy nông;

2.2. Khó khăn.

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cũng gặp không ít khó khăn do bị ảnh hưởng các khó khăn từ tình hình đặc điểm chung của cả nước và tỉnh nhà nêu trên;

+ Công tác tìm việc làm tăng thu nhập cho công nhân viên chức, đầu tư cho nuôi trồng thủy sản hồ chứa và phát triển du lịch còn chậm, kéo dài thời gian và gặp nhiều khó khăn trở ngại về quy trình, thủ tục pháp lý, Nhất là công trình thủy lợi Ayun Hạ.

+ Đầu năm 2017, khi có chủ trương tiến hành sắp xếp đổi mới mô hình của các công ty quản lý khai thác trên phạm vi toàn quốc. Điều đó cũng đã làm tư tưởng của cán bộ công nhân viên người lao động có xáo động, bất an.

+ Diễn biến thời tiết cực đoan, biến đổi khí hậu kéo theo sự thay đổi của thời tiết, ảnh hưởng trực tiếp đến cây trồng, sản xuất nông, lâm, công nghiệp và nuôi trồng, đánh bắt thủy - hải sản. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đối với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

+ Một số quy định mới trong công tác quản lý công trình như: Xây dựng trạm quan trắc thủy văn chuyên dùng, Lập phương án cấm mốc bảo vệ nguồn nước hồ chứa, Cấp giấy phép khai thác nước mặt, Đánh giá tác động môi trường v.v... đòi hỏi phải có nguồn lực (con người và kinh phí thực hiện)

2.3/Thuận lợi .

+ Thời tiết, khí hậu: Bước vào vụ đông xuân 2016-2017 tất cả các hồ chứa công ty quản lý đều tích đủ nước. Trong suốt vụ thời tiết tương đối thuận lợi, một số vùng (trừ Chư sê) đã có mưa nên công ty có phương án tích nước dự trữ cho vụ tiếp theo. Có hiện tượng hạn cuối vụ nhưng các vùng tưới phục vụ sản xuất của công ty quản lý diễn ra không gay gắt, nhờ có nguồn nước bổ sung kịp thời từ các hồ chứa công ty quản lý nên tình trạng hạn hán ở một số công trình đập dâng được khắc phục kịp thời, trong vụ không có diện tích công ty phục vụ tưới bị hạn hán, thiếu nước.

+ Tư tưởng cán bộ, công nhân toàn công ty ổn định hầu hết đều có tinh thần tiết kiệm, vượt khó, tận tâm phục vụ nhân dân, yêu nghề.

+ Công ty sớm ổn định tổ chức theo mô hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao trong đó thủy lợi phí được nhà nước trả thay dân theo tinh thần của Nghị định 67/2012/NĐ-CP ngay từ sau khi tổ chức xong Hội nghị người lao động đầu năm 2017.

+ Công ty và Công đoàn Công ty trong Hội nghị người lao động đã phát động phong trào thi đua liên tịch trên tất cả các lĩnh vực sản xuất và kinh doanh của công ty.

+ Lãnh đạo công ty chủ động triển khai kịp thời hàng loạt các biện pháp tiết kiệm chi phí, Ban hành các quy chế mới: qui chế trả lương và sử dụng quỹ tiền lương đối với người lao động trong công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi; quy chế chấm điểm và bình xét thi đua đối với cá nhân và tập thể; Quy chế tuyển dụng, đào tạo, nâng bậc lương và phiên lương... nhằm đưa hoạt động của công ty vào quỹ đạo ổn định, chặt chẽ, đảm bảo theo pháp luật. Thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức, thực hiện biên chế hợp lý, khả thi cao ở tất cả các đơn vị trực thuộc.

+ Tiếp tục tổ chức triển khai tuyên truyền và thực hiện tưới tiết kiệm nước, chuyển đổi biện pháp tưới từ chảy tràn sang tưới bơm ở các công trình tưới cho cây công nghiệp công ty quản lý nhằm chống hạn vụ đông xuân ngay từ đầu vụ.

Trên cơ sở tình hình chung của cả nước và tỉnh nhà đã nêu, từ những khó khăn và thuận lợi kết hợp với việc thực hiện định hướng của Nhà nước và UBND tỉnh; Năm 2017 tập thể CBCNV người lao động của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Gia Lai đã đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao thể hiện của thể qua hệ thống chỉ tiêu sau:

B/Kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2017.

Qua một năm thực hiện Nghị quyết với tinh thần đoàn kết và nỗ lực phấn đấu không ngừng, tập thể CBCNV công ty TNHH một thành viên KTCT thủy lợi Gia Lai đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, thực hiện tốt và đầy đủ các chỉ tiêu, khoản, mục mà Hội nghị đại biểu người lao động ngày 12 tháng 01 năm 2017 đã biểu quyết thông qua và nhất trí cao. Kết quả đạt được thể hiện qua hệ thống chỉ tiêu sau:

1/ Chỉ tiêu SXKD chung

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch tỉnh giao	Thực hiện	Tăng, giảm (+;-)	Số sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5-4)	(7)
I	Tổng diện tích tưới	Ha	28.536,98	28.580,40	43,42	100,15
1	Lúa, màu	Ha	23.480,79	23.517,70	+36,91	
2	Cây công nghiệp, cỏ	Ha	4.957,59	4.958,65	+ 1,06	
3	Tưới ĐL hỗ trợ cây mía	Ha	0,00	12,00	+12,00	
4	Ao nuôi trồng thủy sản	Ha	98,60	92,05	- 6,55	
II	Diện tích miễn thủy lợi phí	Ha	28.170,15	28.207,07	36,92	100,13

1	Lúa, màu	Ha	23.460,79	23.497,70	+ 36,92	
a	Lúa	Ha	19.249,62	19.204,38	-45,24	
b	Màu	Ha	4.211,17	4.293,33	+ 82,16	
2	Cây công nghiệp	Ha	4.612,76	4.607,32	- 5,44	
a	Cà phê	Ha	4.398,47	4.394,86	- 3,61	
b	Hồ tiêu	Ha	184,29	182,55	- 1,74	
c	Chè	Ha	30,00	29,91	- 0,09	
3	Tưới động lực cho cây cây mía	Ha	00	12,00	+12,00	
4	Ao nuôi trồng thủy sản	Ha	96,60	90,05	- 6,55	
III	Diện tích phải thu thủy lợi phí	Ha	366,83	373,33	+ 6,50	101,77
IV	Lao động tiền lương	Triệu đ				
1	Số lao động sử dụng	Người	294+6	296	(4)	98,7
2	Quỹ tiền lương	Triệu đ	20.741	19.098	(1.643)	92,1
V	Lợi nhuận (trước thuế)	Triệu đ	660	2.903,5	2243,5	440
VI	Nộp ngân sách (nộp đủ)	Triệu đ	235	1.144,7	909,7	487
VII	BHXH-BHYT-BHTN (32,5%)	Triệu đ	nộp đủ	nộp đủ	-	100
VIII	Tiền lương bình quân	Triệu đ	5,26	5,37	0,11	102,1
IX	Thu nhập bình quân	Triệu đ	6,2	6,34	0,14	102,2
X	Công tác xã hội, từ thiện	Triệu đ	50	108	58	216

+ Đánh giá:

Tổng diện tích tưới thực hiện năm 2017 so với kế hoạch UBND tỉnh giao tăng 43,42ha đạt 100,15% (Trong đó diện tích miễn thủy lợi phí tăng 36,92 ha; diện tích phải thu thủy lợi phí tăng 6,5ha). Diện tích miễn thủy lợi phí trong năm lúa giảm 45,24ha; màu tăng 82,16 ha do ảnh hưởng biến đổi khí hậu, địa phương và nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ lúa sang màu, nhưng nhìn chung diện tích vẫn tăng.

Các chỉ tiêu: Lao động, tiền lương, lợi nhuận, tiền lương và thu nhập bình quân đều đạt và vượt kế hoạch đề ra trong đó tiền lương và thu nhập tăng 102%

2/ Chỉ tiêu tài chính và sửa chữa công trình.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch tỉnh giao	Thực hiện	Tăng, giảm (+;-)	So sánh(%)
I	Doanh thu quản lý khai thác	Tr.đồng	34.305,00	34.601,00	296	100,9
1	Thủy lợi phí, tiền nước phải thu		6.094,00	6.411,00	317	105,2
2	Thủy lợi phí được miễn		28.211,00	28.190,00	(21)	99,92
II	Doanh thu tài chính khác	Tr.đồng	400,00	1.151,00	751	287,8
III	Sửa chữa thường xuyên công trình thủy lợi từ nguồn vốn TLP	Tr.đồng	5.000,00	5.155,00	155	103,1

+ Đánh giá:

- Phần doanh thu quản lý khai thác đạt 100,9 %, trong đó thủy lợi phí, tiền nước phải thu đạt 105,2% tăng 317 triệu đồng, thủy lợi phí miễn thu đạt 99,92% giảm 21 triệu đồng.

Mặc dù diện tích tăng nhưng tăng diện tích màu là chủ yếu và giảm diện tích tưới lúa tự chảy và giảm diện tích nuôi trồng thủy sản (do chuyển đổi cơ cấu cây trồng). Trong khi đó giá tưới màu thấp hơn tưới lúa tự chảy dẫn đến doanh thu bị giảm.

- Sửa chữa công trình thủy lợi từ nguồn vốn thủy lợi phí 5.155.000.000 đồng, ước đạt 103,1% kế hoạch.

3/ Sửa chữa thường xuyên công trình.

Sửa chữa công trình từ nguồn vốn thủy lợi phí 5.155.734.000 (kể cả vật tư PCLB năm 2017) đồng, đạt 103,1% kế hoạch (giá trị trên đã tính giảm giá trị HĐ do tính lại vật tư theo TT: 588/BXD và sử dụng máy đào của công ty thi công nạo vét và đắp đất)

TT	Nội dung sửa chữa công trình	ĐVT	Tổng phê duyệt Dự toán	Giá trị thực hiện	Quyết định phê duyệt
1	Sửa chữa thường xuyên và bảo dưỡng máy móc thiết bị	Triệu đồng	5.347.941	5.000.000	Sở Kế hoạch & đầu tư + Công ty
2	Vật tư PCLB các công trình	Tr.đồng	155.734	155.734	Công ty TNHH MTV KTCT TL
Tổng cộng			5.503.675	5.155.734	

* **Đánh giá chung:**

Năm 2017 Công ty hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao cả về diện tích tưới và doanh thu .

4/ **Tình hình bảo toàn và phát triển vốn.**

Nguồn vốn công ty được nhà nước giao quản lý và sử dụng đảm bảo hiệu quả. không để xảy ra thất thoát vốn, nguồn vốn luôn luôn được bảo toàn;

5/ **Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp.**

Sản lượng sản xuất sản phẩm chủ yếu của doanh nghiệp là cấp nước tưới cho cây trồng được tính bằng ha diện tích cấp nước tưới cho cây trồng và giá trị cấp nước năm sau luôn cao hơn năm trước;

Chi phí hoạt động của doanh nghiệp được cân đối từ nguồn thu, doanh thu phục thuộc vào mức thu do nhà nước quy định theo từng thời kỳ;

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ đảm bảo đúng theo quy định của nhà nước; Trong năm lượng tiền mặt mà doanh nghiệp tạo ra đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính của doanh nghiệp và thanh toán kịp thời các khoản nợ đến hạn.

6/ **Tình hình chấp hành chế độ chính sách và pháp luật**

Công ty tuân thủ và chấp hành các quy định về chính sách thuế, chính sách tiền lương, BHXH BHYT, BHTT, PHLĐ, ATLĐ và các chính sách khác theo quy định của pháp luật hiện hành./.

7/ **Chi tiết doanh thu thủy lợi phí và tiền nước phải thu.**

7.1/ Chi tiết doanh thu thủy lợi phí và tiền nước phải thu thực hiện so với kế hoạch công ty giao:

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch công ty giao	Thực hiện	TH/KH (%)
I	Cấp nước tưới cây công CN (ha)	366,83	373,33	101,77
*	Doanh thu (Đồng)	323.132.960	329.060.960	101,83
1	Cấp nước tưới cây cà phê thu TLP (ha)	183,33	183,33	100
2	Cấp nước cỏ công nghiệp thu TLP (ha)	159,00	142,00	89,31
3	Cấp nước nuôi trồng T. sản thu TLP (ha)	2,00	2,00	100,00
4	Cấp nước cây tiêu thu TLP (ha)	2,50	0,00	-
5	Màu tạo nguồn thu TLP (ha)	20,00	20,00	100,00
6	Chanh giây	0,00	15,00	-
7	Vườn ươm	0,00	11,00	-
II	Cấp nước công nghiệp, thủy điện, thủy sản, sinh hoạt.	Kế hoạch công ty giao (đ)	Thực hiện (đ)	TH/KH (%)
	Doanh thu	7.376.996.000	6.225.963.362	84,40
1	Cấp nước thủy điện Ayun Hạ (Đầu mối)	1.920.000.000	2.305.263.199	120,07
2	Cấp nước thủy điện Biển Hồ	80.000.000	117.885.708	147,36
3	Cấp nước sinh hoạt hồ Ia M'Lah Krông Pa	800.001.000	839.610.000	104,95
4	Cấp nước chế biến mù cao su hồ Ia Glai	90.000.000	168.921.000	187,69
5	Cấp nước nhà máy đường Thành Công	1.099.998.000	835.425.000	75,95
6	Cấp nước thô nhà máy nước Ayun Pa	1.199.997.000	1.139.110.200	94,93
7	Cấp nước nhà máy nước Phú Thiện	720.000.000	-	0
8	Cấp nước nhà máy nước Chư sê	720.000.000	-	0
9	Cấp nước thủy điện Kênh Bắc Ayun Hạ	480.000.000	676.228.255	140,88
10	Thu đánh bắt Thủy sản Hồ Ia M'Lah	62.000.000	62.000.000	100,00
11	Thu đánh bắt Thủy sản Hồ Plei Pai	55.000.000	55.000.000	100,00
12	Thu đánh bắt Thủy sản Hồ Ayun Hạ	150.000.000	26.520.000	17,68
	Trong đó: Cấp nước CN, TĐ, SH	7.109.996.000	6.082.443.362	85,55

Nhận xét: (về thực hiện KH của công ty giao đối với TLP và tiền nước phải thu)

Tổng diện tích tưới thuộc đối tượng phải thu tăng 6,50 ha; Doanh thu tương ứng tăng 5,9 triệu đồng (đạt 101,83% KH)

Trong đó: Tiêu giảm 2,5ha, cỏ công nghiệp giảm 17 ha (công trình Ia Hrun), Tăng 11 ha vườn ươm và 15 ha chanh giây (hồ Ia Glai Chư Sê)

Doanh thu tiền nước + thủy sản giảm: 1,15 tỷ đồng đạt 84,4% kế hoạch; là do nguyên nhân khách quan nhà máy nước thô Chư Sê và Phú Thiện đang xây dựng nên chưa đưa vào khai thác, nhìn chung các chỉ tiêu doanh thu khác đều đạt và vượt kế hoạch.

7.2/ Chi tiết doanh thu thủy lợi phí và tiền nước phải thu thực hiện so với kế hoạch UNND tỉnh giao theo Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2016:

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch tỉnh giao (ha)	Thực hiện (ha)	TH/KH (%)
I	Cấp nước tưới cây công nông nghiệp	366,83	373,33	101,77
*	Doanh thu (Đồng)	323.132.960	329.060.960	101,83
1	Cấp nước tưới cây cà phê thu TLP (ha)	183,33	183,33	100
2	Cấp nước cỏ công nghiệp thu TLP (ha)	159,00	142,00	89,31
3	Cấp nước nuôi trồng thủy sản thu TLP (ha)	2,00	2,00	100,00
4	Cấp nước cây tiêu thu TLP (ha)	2,5	0	-
5	Màu tạo nguồn thu TLP (ha)	20,00	20,00	100,00
6	Chanh giây	0,00	15,00	-
7	Vườn ươm	0,00	11,00	-
II	Cấp nước CN, thủy điện, sinh hoạt	Kế hoạch tỉnh giao (Đồng)	Thực hiện (Đồng)	TH/KH (%)
*	Doanh thu (Đồng)	5.771.000.000	6.082.443.362	105,40
1	Cấp nước thủy điện Ayunhạ (Đầu mối)	1.286.400.000	2.305.263.199	179,20
2	Cấp nước thủy điện Biển Hồ	50.000.000	117.885.708	235,77
3	Cấp nước sinh hoạt hồ Ia M'Lah	540.000.000	839.610.000	155,48
4	Cấp nước chế biến mủ cao su hồ Ia Glai	90.000.000	168.921.000	187,69
5	Cấp nước nhà máy đường Ayun Pa	972.000.000	835.425.000	85,95
6	Cấp nước nhà máy nước Ayun Pa	912.600.000	1.139.110.200	124,82
7	Cấp nước nhà máy nước Phú Thiện	720.000.000	0	0,00
8	Cấp nước nhà máy nước Chư sê	720.000.000	0	0,00
9	Cấp nước thủy điện Kênh Bắc	480.000.000	676.228.255	140,88
	Tổng thủy lợi phí , tiền nước phải thu (I+II)	6.094.132.960	6.411.504.322	105,21

Nhận xét: (về thực hiện KH của Tỉnh giao đối với TLP và tiền nước phải thu)

Tổng diện tích tưới thuộc đối tượng phải thu tăng 6,50 ha; Doanh thu tương ứng tăng 5,9 triệu đồng (đạt 101,83% KH)

Doanh thu tiền nước tăng 0,311 tỷ đồng (đạt 105,40% KH);

Tổng thể tiền TLP và tiền nước phải thu tăng 0,317 tỷ đạt 105,21 % so với kế hoạch tỉnh giao.

Đánh giá tổng thể

Qua số liệu chi tiết về doanh thu thủy lợi phí và tiền nước phải thu trong năm 2017: Khi so sánh với kế hoạch ủy ban nhân dân tỉnh giao thì tập thể công ty vẫn hoàn thành vượt kế hoạch được giao là 100,9 %. Tăng 296 triệu đồng (doanh thu QLKT). Dù mất đi 1,44 tỷ đồng của nhà máy nước Phú Thiện và Chư sê nhưng doanh thu từ cấp nước thủy điện (Ayun Hạ, Kênh Bắc, Biển Hồ), nước sinh hoạt Ia M'Lah, cấp nước chế biến mủ cao su Chư Sê vượt kế hoạch được giao rất cao đã đảm bảo bù đắp phần doanh thu đã mất đi. Như vậy nhìn chung Công ty vẫn hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch đã được UBND tỉnh giao.

8/Kết quả hoạt động kinh doanh, thu nhập khác năm 2017.

TT	Doanh thu	Đơn vị	Kế hoạch năm	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Tư vấn-Xây dựng cơ bản	đồng	0	0	0
2	Thu nhập khác	đồng		0	
3	Du lịch	đồng	150.000.000	154.964.000	103,31
	Cộng	đồng	150.000.000	154.964.000	103,31

C/ Đánh giá kết quả thực hiện, những việc đã làm được và chưa làm được:

1/Đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2017.

+ Trên cơ sở Kế hoạch công ty lập trình UBND tỉnh và các ngành, công ty thực hiện giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất 2017 phù hợp với thực tế của từng đơn vị. Chỉ đạo tưới, kỹ và thanh lý hợp đồng đảm bảo diện tích, doanh thu từ thủy lợi phí được miễn, doanh thu phải thu như chỉ tiêu UBND tỉnh đã giao. (tổng diện tích tưới tăng 43,42 ha và tổng doanh thu tăng 100,9 %)

+ Đã tập trung cao cho công tác phục vụ tưới, không có diện tích bị hạn ở tất cả các công trình do công ty quản lý. Ngay từ đầu vụ Đông xuân 2016-2017 Công ty đã triển khai đến các đơn vị vận động, tuyên truyền đến bà con nông dân tiến hành gieo sạ sớm từ 20 – 30 ngày nhằm tránh được hạn cuối vụ. (công trình Ia Lâu) Có phương án tiếp nước từ các hồ chứa đến đập dâng đảm bảo nước phục vụ cho nhân dân, toàn bộ diện tích trong khu tưới của các công trình do công ty quản lý đề không xảy ra hạn, thiếu nước.

+ Về phòng chống lụt bão, hạn hán giảm nhẹ thiên tai: Trong năm Công ty đã tập trung cao cho công tác chống hạn và tránh hạn vụ đông xuân, không để xảy ra diện tích bị hạn ở các công trình công ty quản lý. Công tác kiểm tra công trình và chuẩn bị cho phòng chống lụt bão trong mùa mưa (vụ mùa) cũng được chú trọng tăng cường công tác quan trắc dự báo vận hành điều tiết công trình hồ chứa từng bước đi vào ổn định, toàn công ty không có diện tích tưới, công trình bị thiệt hại do lụt bão gây nên.

2/ Những việc đã làm được

+ Tổ chức sớm và thành công Hội nghị người lao động ngày từ đầu năm 2017. Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất chi tiết cho các đơn vị và phát động phong trào thi đua liên tịch trong Hội nghị người lao động.

+Nghiệm thu, thanh lý xong hợp đồng dùng nước và trình duyệt hồ sơ miễn thủy lợi phí năm 2017 đúng tiến độ, trình các cấp có thẩm quyền đúng thời gian qui định.

+ Quyết toán tài chính và kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí năm 2016. Làm việc các sở đánh giá xếp loại doanh nghiệp, kiểm tra quyết toán tài chính và kinh phí miễn thủy lợi phí năm 2016, trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo quyết toán. Làm việc với sở Tài chính xin ứng kin phí miễn thủy lợi phí năm 2017.

+ Lập kế hoạch tưới, tổng hợp hợp đồng, thanh lý nghiệm thu tưới, tiêu nước đúng trình tự thời hạn. Tăng cường điều tra mở rộng diện tích tưới tại các những khu vực mới như Ia Lâu, Ia HLốp, Ayun Hạ, Ia Mlah Một số đơn vị trong vụ Đông xuân đã phát triển thêm một số diện tích mới đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch được giao và doanh thu của công ty.

+ Điều hành hệ thống tưới, tiêu nước bằng thông tin, liên lạc, đảm bảo sản xuất kịp thời vụ. Hướng dẫn và tổ chức quan trắc khí tượng thủy văn. Chất lượng nước trong hệ thống; thu thập, lưu trữ và bảo quản tốt các tài liệu... Phục vụ tưới suốt vụ đông xuân 2016-2017 và vụ mùa 2017, thời tiết thuận lợi và chỉ đạo điều hành sát sao nên không có diện tích bị hạn và ngập úng, không có diện tích bị thiệt hại phải đền bù do xả lũ đột xuất từ các công trình hồ chứa.

+ Thường trực công tác phòng chống lụt bão, hạn hán, đảm bảo an toàn công trình, hạn chế thiệt hại do thiên tai. Tổ chức kiểm tra hiện trạng các công trình hồ chứa trước mùa mưa lũ. Đề xuất các phương án xử lý sự cố. Lập quy chế phòng chống lụt bão, quy chế phóng chống lũ lụt hạ du...

+ Thực hiện giao kế hoạch khối lượng vật tư bảo dưỡng máy móc thiết bị và công trình cho toàn công ty. Thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng vệ sinh an toàn lao động. Thường xuyên thực hiện kiểm tra công tác quản lý công trình, phát hiện hiện tượng vi phạm công trình thủy lợi, tiến hành làm việc xử lý kịp thời. Chủ động xử lý sự cố công trình, đảm bảo an toàn, ổn định phục vụ sản xuất.

+ Thực hiện các phần việc: Lập quy trình vận hành hồ chứa nước Ia Grai, Hoàng Ân; Phương án bảo vệ đập hồ Ia M'Lah, Ayun Hạ, Ia Ring, PleiPai, Hoàng Ân, Biển Hồ; Phương án phòng chống lũ lụt hạ du hồ Ia M'Lah, Ayun Hạ, Ia Ring, Hoàng Ân, Biển Hồ, Ia GLai, Hà Nam + Bắc; Trị Trấn Chư Prông, Ia Hrun, Tân Sơn trình Sở NN&PTNT thẩm định; Thành lập tổ thực hiện phương án cấm mốc bảo vệ nguồn nước hồ Hoàng Ân, Thị Trấn Chư Prông.

+ Thành lập các trạm quan trắc khí tượng thủy văn, ban hành quy chế hoạt động của các trạm quan trắc khí tượng thủy văn tại các công trình hồ chứa do công ty quản lý.

+ Hoàn thành công tác chỉnh lý hồ sơ từ năm 2005 trở về trước theo quy định nộp lên lưu trữ lịch sử của tỉnh.

+ Xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy, quy định an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn cơ sở, bảo hộ lao động, vệ sinh môi trường...

+ Thực hiện sớm công tác thẩm định, lựa chọn nhà thầu cung cấp, tổ chức cấp phát văn phòng phẩm năm 2017 vào bảo hộ lao động toàn công ty đảm bảo đúng quy trình, yêu cầu của công ty. Tiến hành cấp phát văn phòng phẩm làm việc, bảo hộ lao động theo định mức kịp thời và đầy đủ.

+ Thực hiện tốt các thủ tục nghỉ hưu, chế độ thôi việc cho người lao động, ban giao sổ bảo hiểm cho người lao động tự quản lý. Soạn thảo văn bản gửi các cơ quan hữu quan về chế độ lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để giải quyết chế độ cho người lao động khi có nhu cầu nghỉ hưu trước tuổi theo quy định.

+ Thực hiện các công tác chuẩn bị đầu tư các dự án, tham gia quản lý các dự án công ty làm chủ đầu tư. Giám sát chủ đầu tư các dự án của công ty thực hiện.

+ Tổ chức triển khai thực hiện thi công, tham gia giám sát chủ đầu tư, lập hồ sơ điều chỉnh, kiểm tra hoàn công, tổ chức nghiệm thu thanh toán... các dự án: Sửa chữa và nâng cấp đập An Phú và đập Bà Zĩ, dự án nối dài kênh N11, N33 hệ thống thủy lợi hồ chứa nước Ia M'Lah và công tác chuẩn bị đầu tư sửa chữa nâng cấp đập Ia Rbol và Plei Thơ Ga

+ Xác minh khối lượng sửa chữa thường xuyên, triển khai thiết kế, lập dự toán, theo dõi trình thẩm định hồ sơ sửa chữa thường xuyên, sửa chữa thời vụ... đúng tiến độ đề ra;

+ Giao dịch ký hợp đồng và thực hiện thành công các hợp đồng cấp nước công nghiệp, thủy điện, cao su, mía đường, cấp nước thô tăng thêm doanh thu cho công ty.

+ Tổ chức hội nghị dùng nước đầu vụ đông xuân tại các đơn vị. (vùng tưới có diện tích cây công nghiệp lớn như : Biển Hồ, Ia Ring và Hoàng Ân)

+ Trả lương cho CNVC đúng hạn, thực hiện đầy đủ các chế độ theo qui định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể đối với người lao động, đảm bảo đời sống công nhân viên chức công ty ổn định.

+ Thực hiện sắp xếp, phân công, bố trí nhân lực tại các phòng ban theo tinh thần của Nghị quyết người lao động đảm bảo hợp lý, hiệu quả trong công tác điều hành và phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị tốt hơn.

3/ Những việc chưa làm được .

+ Chưa tìm được phương án hợp lý, hiệu quả đối với phân nạo vét sửa chữa thường xuyên theo hướng có lợi nhất cho công ty.

+ Công tác bảo vệ hành lang chỉ giới công trình tại nhiều đơn vị chưa được đảm bảo, tình trạng xâm lấn, tháo dỡ, cạy phá các thiết bị cơ khí, lan can bảo vệ công trình có dấu hiệu gia tăng.

+ Công tác điều tra phát triển thêm diện tích còn thụ động, chưa tự giác chủ động khắc phục khó khăn để thực hiện, hầu hết các đơn vị còn trông chờ vào lệnh của Giám đốc và kinh phí điều tra của công ty.

+ Công tác du lịch và liên doanh, liên kết nuôi trồng thủy sản các hồ còn lại của công ty triển khai còn chậm, thụ động, không tự giác tìm kiếm đối tác, gặp nhiều khó khăn về quy trình, các thủ tục pháp lý. (hồ Ayun Hạ) hiện đã có 03 HTX xin đăng ký nuôi trồng đánh bắt thủy sản hoặc liên kết; tuy nhiên các HTX chưa có sự đồng thuận kéo dài thời gian)

+ Tưới cho cây công nghiệp một số nơi vẫn còn chưa thực hiện tưới bơm, công ty chưa vận động người dân tưới tiết kiệm nước ở các công trình công ty quản lý vì chi phí đầu tư cho tưới phun mưa, tưới dí quá cao.

+ Công tác nạo vét kênh mương chưa được thường xuyên chú trọng ảnh hưởng không nhỏ đến việc điều tiết tưới của công trình (Đak Pa You)

+ Chưa chủ động thực hiện được công tác tự dự báo khí tượng thủy văn, dự báo lượng nước đến các hồ chứa lớn công ty quản lý, đặc biệt là đối với các hồ chứa Ayun Hạ và Ia Mlah;

+ Công tác kiểm định an toàn hồ đập, lập các phương án bảo trì, cấp giấy phép khai thác nước mặt và cắm mốc bảo vệ cho từng công trình hồ chứa triển khai còn chậm và lúng túng chưa tìm được phương pháp khả thi, tiết kiệm kinh phí và còn kéo dài thời gian.

+ Công tác quản lý hành lang chỉ giới công trình không thực hiện thường xuyên, công tác quản lý vùng bán ngập cùng với chính quyền địa phương sở tại còn bỏ ngỏ chưa cương quyết đề nghị xử lý vi phạm, hồ sơ xử lý vi phạm chỉ giới

những năm trước lưu không đầy đủ còn để thất lạc, khi cần phải xử lý lại tìm không ra hồ sơ đã xử lý từ trước.

D/ Kết quả thực hiện một số giải pháp sắp xếp, đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động và các biện pháp quản lý, điều hành đề ra trong Nghị quyết Hội nghị đại biểu người lao động năm 2016 tổ chức ngày 12/01/2017

Nghị quyết Hội nghị đại biểu người lao động đề ra 4 giải pháp sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch tình giao của công ty và 12 biện pháp tổ chức thực hiện các giải pháp trên. Trong năm công ty đã điều hành thực hiện như sau:

*** Về Thực hiện 4 giải pháp:**

a/Về sắp xếp :

+ Sắp xếp lại tổ chức nhân sự và bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ các xí nghiệp trực thuộc: Phòng Tổng hợp các xí nghiệp chỉ định biên 02 người.

+ Bổ sung trạm quan trắc khí tượng thủy văn kiêm nhiệm của 12 hồ chứa.

+ Thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức, thực hiện biên chế hợp lý, khả thi cao ở tất cả các đơn vị trực thuộc. Tổ chức lại phòng Hành chính và phòng Tài vụ để thực hiện nhiệm vụ, chức trách của các phần hành công việc hợp lý nhất. Việc biên chế nhân lực dần dần từng bước thực hiện đúng theo tinh thần Nghị quyết người lao động là mỗi phòng chức năng bố trí 2 phó phòng.

+ Sắp xếp nhân sự (việc làm): Từ 2017-2020 ổn định lao động trong toàn công ty ở mức (294+6) người, khi có người nghỉ hưu hoặc nhận bàn giao quản lý công trình mới thì điều chuyển nhân sự nội bộ không tuyển thêm lao động;

b/Về đổi mới :

+ Quản lý thời gian lao động bằng camera và máy chấm công vân tay đã đi vào ổn định và hiệu quả, quản lý năng suất lao động giao cho Phó giám đốc và giám đốc các xí nghiệp, đơn vị trực thuộc đảm nhiệm (chú trọng tăng cường độ lao động và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất lao động);

+ Thực hiện giao khoán chi phí bảo dưỡng công trình (giao kế hoạch) cho từng xí nghiệp (căn cứ khối lượng và dự toán được phê duyệt) xí nghiệp tổ chức thực hiện nghiệm thu và thanh toán theo tháng hoặc theo vụ;

+ Tiếp tục thực hiện (phân công, uỷ quyền) một số chỉ tiêu tự chủ điều hành và tự chịu trách nhiệm vật cho các Phó Giám đốc công ty và Giám đốc xí nghiệp trực thuộc.

c/Về phát triển:

+ Công tác cấp nước thủy điện, thủy sản, sinh hoạt, công nghiệp và tưới cho các loại cây trồng mới giá trị kinh tế cao nhằm tăng thêm doanh thu tiền nước cho công ty như cấp nước thủy điện Ayun Hạ, nước thô cho nhà máy nước Ayun Pa, Krông Pa đạt hiệu quả cao từ đó bù vào doanh thu khác do lý do khách quan (nhà máy nước Phú Thiện và Chư Sê)

+ Tiếp tục tạo điều kiện để các thành phần kinh tế (tổ chức, cá nhân, hộ gia đình) khai thác du lịch, nước sinh hoạt, cấp nước công nghiệp ở tất cả các hồ chứa công ty quản lý để tăng thêm doanh thu tiền nước như: Cho thuê mặt nước nuôi trồng thủy sản hồ Ia Ring và hồ Hoàng Ân.

d/Về nâng cao hiệu quả hoạt động:

+ Quản lý có hiệu quả thời gian lao động bằng camera và máy chấm công vân tay.

+ Thực hiện điều động, huy động tập trung lao động phục vụ công tác tưới, công tác tu sửa công trình và xử lý sự cố công trình. Tăng cường và linh hoạt sử dụng lao động ngắn hạn thời vụ và máy móc của công ty để giảm lao động định biên.

+ Thực hiện không tuyển dụng, tự học, tự đào tạo, tăng cường sát hạch nâng bậc lương, sát hạch giữ chức vụ để có đội ngũ quản lý và lao động tay nghề cao, đội ngũ kỹ sư, cử nhân có chuyên môn.

****Về thực hiện 12 biện pháp quản lý điều hành được áp dụng và triển khai nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2017, Cụ thể như sau:***

****Về thực hiện 12 biện pháp quản lý điều hành:***

Trong 12 biện pháp tổ chức, quản lý, điều hành Hội nghị đại biểu người lao động của công ty đã đề cập, năm 2017 dưới sự chỉ đạo điều hành của ban quản lý công ty, sự giám sát hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, UBKT Công đoàn cơ sở Công ty đã thực hiện tốt 9 biện pháp riêng 4 biện pháp thứ 2, 3 và thứ 7 chưa thực hiện được, đều có lý do khách quan như đã trình bày ở phần trên, cụ thể là các biện pháp sau:

2. Lập phương án, (đề án) nuôi trồng và khai thác thủy sản 12 hồ chứa công ty quản lý; Giao nhiệm vụ nuôi trồng và khai thác thủy sản hồ chứa cho các xí nghiệp thủy nông trực thuộc; Khảo sát lại diện tích ao nuôi trồng thủy sản Ayun Hạ vì theo báo cáo của UBND huyện Phú Thiện diện tích nuôi trồng năm 2016 là 370ha;

3. Lập phương án thực hiện các công việc theo quy định: kiểm định an toàn đập, lập quy trình bảo trì, quy trình điều tiết vận hành hồ chứa, phương án phòng lũ hạ du đập, phương án bảo vệ công trình, phương án phòng chống lụt bão, cấp phép sử dụng nước mặt và cấm mốc chỉ giới bảo vệ công trình (khi được Trung ương cấp vốn 26,8 tỷ đồng theo hồ sơ UBND tỉnh đã trình TW);

7. Tiếp tục trình UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT để được Trung tâm giống hồ trợ thả giống xuống 6 hồ còn lại chưa đưa vào nuôi trồng và khai thác thủy sản của công ty nhằm bổ sung nguồn lợi cho các hồ chứa trên địa bàn và nâng cao đời sống cho nhân dân sinh sống ven hồ (Hoàng Ân, Chư Prông, Ia Glai, Hà Ra Bắc, Hà Ra Nam, Ia H'Rung, Biển Hồ).

Nguyên nhân:

+ UBND tỉnh đã có văn bản số: 3809/UBND-NL ngày 29/9/2017 về việc quản lý nuôi trồng và khai thác thủy sản Ayun Hạ và giao cho công ty, Sở nông nghiệp và PTNT, chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể. Đến nay sở NN và PTNT nhiều lần tổ chức họp bàn giải pháp nhưng vẫn chưa tìm được giải pháp (do các HTX chưa có sự đồng thuận liên kết dẫn đến kéo dài thời gian tổ chức thực hiện)

+ Về lập phương án thực hiện các công việc theo quy định: Kiểm định an toàn đập, lập quy trình bảo trì, quy trình điều tiết vận hành hồ chứa, phương án phòng lũ hạ du đập, phương án bảo vệ công trình, phương án phòng chống lụt bão, đánh giá tác động môi trường, cấp phép sử dụng nước mặt và cấm mốc chỉ giới bảo vệ công trình ... đòi hỏi phải có nguồn lực (con người và kinh phí thực hiện)

Nguồn kinh phí công ty tự cân đối và tự làm. Tuy nhiên trong năm công ty đã tự tổ chức lập phương án cấm mốc 04 hồ chứa và lập hồ sơ cấp phép sử dụng nước mặt 01 hồ chứa.

+ Về đề nghị hỗ trợ thả giống xuống 6 hồ còn lại chưa được tỉnh có văn bản đồng ý theo đề nghị.

*** Về thực hiện các nhiệm vụ công tác và đảm bảo chế độ cho người lao động.**

Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2017 ngày 12/01/2017 đã đề ra nhiệm vụ cơ bản và đã được ban điều hành công ty và BCH Công đoàn cơ sở công ty triển khai thực hiện tốt và đầy đủ trong năm là:

a/Không xảy ra TNLD và bệnh nghề nghiệp, các sự cố cháy nổ, thực hiện tốt quy định ATVSLĐ. Thực hiện nghiêm pháp lệnh dân số, sinh đẻ có kế hoạch.

b/Đảm bảo các chế độ bảo hiểm đối với người lao động (BHXH, BHYT, BHTT)

c/Đảm bảo việc làm cho người lao động, thu nhập bình quân tăng hơn năm trước

d/Thực hiện quy chế dân chủ và tổ chức tốt Hội nghị đại biểu người lao động ngay trong tháng đầu năm.

Trong năm 2017 đã 03 lần tổ chức đối thoại doanh nghiệp, Kết quả đối thoại được đăng tải trên trang Web của công ty.

*** Về Danh hiệu thi đua đã đăng ký và đạt được trong năm:**

1. Trên 87% CNVC đạt danh hiệu lao động tiên tiến. 98,7% lao động hoàn thành nhiệm vụ, không có lao động bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

2. 122 CBCN lao động được Giám đốc Công ty khen thưởng.

3. 46 Lao động sáng tạo được công nhận chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

4. 09 Cán bộ, công nhân lao động được đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen.

5. Tập thể công ty được đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào thi đua hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch nhà nước.

6. 13 tập thể lao động được được giám đốc công ty công nhận “Tập thể Lao động tiên tiến” ; 02 tập thể lao động đề nghị UBND tỉnh công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

7. 03 cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và 01 cá nhân được đề nghị tặng bằng lao động sáng tạo của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

8. 01 cá nhân đề nghị tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

*** Về Công tác Thi đua – Khen thưởng – Hoạt động Văn hóa thể thao:**

Trong năm 2017 dưới sự chỉ đạo của Ban thi đua khen thưởng tỉnh Gia Lai Công ty đã tổ chức Phát động phong trào thi đua lập thành tích cao nhất kỷ niệm các ngày lễ lớn;

Tổ chức tốt công tác vận mỗi cán bộ CNV chức lao động đóng góp giúp đỡ chia sẻ đồng bào bị thiệt do lũ lụt và cơn bão số 10 và 12.

Duy trì các hoạt động Văn hóa thể thao trong toàn công ty. Tham gia Hội thao cùng khối thi đua Công nghiệp – Xây dựng; Ngoài ra còn thường xuyên phối hợp với công đoàn cơ sở công ty đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, phấn đấu bình quân 20 người có 1 sáng kiến, làm căn cứ để xét công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở cuối năm.

Phần II:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018, MỘT SỐ GIẢI PHÁP LỚN VÀ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I/Tình hình chung:

+ Năm 2018 là năm thứ ba thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm (2016- 2020): Từ thực tế tăng trưởng kinh tế Việt Nam và tỉnh nhà năm 2015, 2016, 2017 có thể thấy năm 2018, nền kinh tế vẫn chưa thể ra khỏi giai đoạn trì trệ. Những khó khăn trong năm 2017 vẫn sẽ tiếp tục kéo dài trong năm 2018, đặc biệt là thời thời tiết, khí hậu sẽ ngày càng khó khăn hơn do biến đổi khí hậu toàn cầu ảnh hưởng đến nước ta. Tóm lại có thể nhận định, nền kinh tế vẫn tiếp tục tăng trưởng khá, song tốc độ còn chậm, chưa thực sự bền vững.

+ Ngay từ đầu mùa mưa 2017 Công ty đã chủ động tích nước, đến đầu tháng 12 năm 2017 các hồ chứa của công ty đã tích đủ nước phục vụ sản xuất đồng xuân. Theo dự báo khí tượng thủy văn Nhiệt độ trung bình trên toàn quốc từ tháng 11/2017 đến tháng 4/2018 phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN,

Trong mùa Đông Xuân 2017-2018 rét có xu hướng xuất hiện muộn hơn so với trung bình, các đợt rét đậm, rét hại có khả năng tập trung trong thời đoạn tháng 01 và tháng 02/2018; Lượng mưa Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ thời kỳ tháng 11-12/2017 và thời kỳ các tháng 3-4/2018 phổ biến ở mức TBNN cùng thời kỳ; riêng tháng 01 và tháng 02/2018 phổ biến cao hơn TBNN do có khả năng xuất hiện mưa trái mùa. Trên cơ sở tình hình chung của cả nước, tỉnh nhà và thời tiết khí hậu đã nêu, từ những khó khăn và thuận lợi kết hợp với việc thực hiện định hướng của Nhà nước và UBND tỉnh; Năm 2018 Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia Lai phấn đấu đạt được diện tích phục vụ tưới tăng so với năm 2017 thể hiện của thể qua hệ thống chỉ tiêu sau:

II. CHỈ TIÊU SXKD CHÍNH NĂM 2018:

1. Chỉ tiêu chung UBND tỉnh giao.

TT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Năm KH 2018	Ghi chú
I	Kế hoạch cấp nước, tưới, tiêu nước	Ha (m3)	28.716,61	
1	Diện tích cấp nước (ao nuôi trồng thủy sản)	Ha (m3)	115,45	
2	Diện tích tưới, tiêu kết hợp (lúa, màu)	Ha (m3)	23.648,51	
3	Diện tích tưới nước (Cây công nghiệp)	Ha (m3)	4.952,66	
4	Diện tích khác (mía)	Ha (m3)	12	
II	Kế hoạch Doanh thu	Triệu đ	34.794,54	
1	Cấp bù do miễn thủy lợi phí	Triệu đ	27.604,00	
2	Thu thủy lợi phí các đối tượng không miễn thu thủy lợi phí	Triệu đ	587,14	
3	Thu trợ cấp, trợ giá	Triệu đ		

4	Thu kinh doanh khai thác tổng hợp	Triệu đ	5.839,40
5	Thu khác (hoạt động tài chính)	Triệu đ	764,00
III	Kế hoạch chi	Triệu đ	34.794,54
1	Chi cho hoạt động khai thác công trình TL	Triệu đ	28.370,00
	Trong đó: Chi SCTX, bảo dưỡng, an toàn công trình	Triệu đ	5.500,00
	+ Chi sửa chữa lớn	Triệu đ	0
2	Chi cho kinh doanh khai thác tổng hợp	Triệu đ	5.839,40
3	Chi khác	Triệu đ	
VII	Kế hoạch nộp ngân sách	Triệu đ	610,00
1	Nộp thuế GTGT	Triệu đ	318,00
2	Thuế Tài nguyên, Nộp khác	Triệu đ	292,00
VIII	Kế hoạch lao động tiền lương	Triệu đ	
1	Số lao động sử dụng	Người	294+6
2	Quỹ tiền lương	Triệu đ	22.719
IX	Lợi nhuận (trước thuế)	Triệu đ	0
X	Nộp ngân sách (nộp đủ)	Triệu đ	Nộp đủ
XI	BHXH-BHYT-BHTN (32,5%)	Triệu đ	nộp đủ
XII	Tiền lương bình quân	Triệu đ	5,76
XIII	Thu nhập bình quân	Triệu đ	6,30
XIV	Thực hiện công tác XH-từ thiện	Triệu đ	50

2. Chi tiết tưới tiêu và cấp nước năm 2018 theo biện pháp công trình

*Doanh thu theo biện pháp công trình: 28.716,610 ha 34.030.546.312(đ)

TT	Tên cây trồng và biện pháp tưới	Diện tích (Ha)	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đ)
1	Cấp nước tưới cây cà phê	4.390,62	912.000	4.004.247.264
2	Cấp nước tưới cây tiêu	184,29	912.000	168.072.480
3	Cấp nước tưới cây chè	29,91	912.000	27.281.112
4	Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực kết hợp động lực	112,40	1.385.000	155.674.000
5	Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực	18.582,26	1.140.000	21.183.774.120
6	Tưới, tiêu hoa màu bằng trọng lực	3.527,33	456.000	1.608.460.656
7	Tạo nguồn tưới, tiêu lúa bằng trọng lực	55,56	456.000	25.335.360
8	Tạo nguồn tưới tiêu hoa màu bằng trọng lực	766,00	182.400	139.718.400
9	Lúa tạo nguồn thu TLP	572,96	456.000	261.269.760
10	Cấp nước tưới cây cà phê thu TLP	183,33	912.000	167.196.960
11	Cấp nước tưới chanh dây thu TLP	15,00	912.000	13.680.000
12	Cấp nước tưới vườn ươm thu TLP	7,50	912.000	6.840.000
13	Tưới động lực cây mía	12,00	651.600	7.819.200

14	Cấp nước Ao nuôi trồng thủy sản	113,45	2.500.000	283.625.000
15	Cấp nước Ao NTTS phải thu TLP	2,00	2.500.000	5.000.000
16	Tạo nguồn tưới màu thu thủy lợi phí	20,00	182.400	3.648.000
17	Cấp nước tưới cỏ công nghiệp phải thu	142,00	912.000	129.504.000
18	Cấp nước công nghiệp, thủy điện			5.839.400.000

3. Diện tích-Doanh thu miễn TLP Theo biện pháp công trình

* <i>Diện tích - Doanh thu miễn TLP</i>	<i>DT (ha)</i>	<i>D. Thu (đồng)</i>	
<i>Theo biện pháp công trình</i>	<i>27.773,820</i>	<i>27.604.007.592</i>	
Tên cây trồng và biện pháp tưới	Diện tích (Ha)	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đ)
Cấp nước tưới cây cà phê	4.390,62	912.000	4.004.247.264
Cấp nước tưới cây tiêu	184,29	912.000	168.072.480
Cấp nước tưới cây chè	29,91	912.000	27.281.112
Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực kết hợp động lực	112,40	1.385.000	155.674.000
Tưới, tiêu lúa bằng trọng lực	18.582,26	1.140.000	21.183.774.120
Tưới, tiêu hoa màu bằng trọng lực	3.527,33	456.000	1.608.460.656
Tạo nguồn tưới, tiêu lúa bằng trọng lực	55,56	456.000	25.335.360
Tạo nguồn tưới tiêu hoa màu bằng trọng lực	766,00	182.400	139.718.400
Tưới động lực cây mía	12,00	651.600	7.819.200
Cấp nước Ao nuôi trồng thủy sản	113,45	2.500.000	283.625.000

4. Diện tích, doanh thu thủy lợi phí các đối tượng không miễn

TT	Biện pháp công trình	<u>Diện tích</u>	<u>Doanh thu</u>	
		<u>942,79 ha</u>	<u>587.138.720 đ</u>	
	Cà phê phải thu TLP	183,33	912.000	167.196.960
	Cỏ phải thu TLP	142,00	912.000	129.504.000
	Chanh phải thu TLP	15,00	912.000	13.680.000
	Vườn ươm phải thu TLP	7,50	912.000	6.840.000
	Tạo nguồn tưới, tiêu lúa bằng trọng lực thu TLP	572,96	456.000	261.269.760
	Nuôi trồng thủy sản phải thu TLP	2,00	2.500.000	5.000.000
	Tạo nguồn tưới màu phải thu TLP	20,00	182.400	3.648.000

5. Doanh thu chi tiết cấp nước công nghiệp, thủy điện, sinh hoạt, thủy sản.

TT	Nội dung	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
I	Cấp nước Công nghiệp, thủy điện, sinh hoạt	5.839.400.000	
1	Cấp nước thủy điện Ayunhạ	1.286.400.000	
2	Cấp nước thủy điện Kênh Bắc Ayunhạ	480.000.000	
3	Cấp nước thủy điện Biên hồ	50.000.000	

4	Cấp nước sinh hoạt hồ Ia M'Lah	540.000.000
5	Cấp nước sinh hoạt hồ Ayun Hạ	720.000.000
6	Cấp nước sinh hoạt hồ Ia Ring	720.000.000
7	Cấp nước chế biến mủ cao su hồ Ia Glai	81.000.000
8	Cấp nước nhà máy đường Ayun Pa	972.000.000
9	Cấp nước nhà máy nước Ayun Pa	990.000.000
II	Cấp nước NT Thủy sản	339.000.000
1	Cấp nước NTTS Hồ Ia M'Lah	62.000.000
2	Cấp nước NTTS Hồ Ayun Hạ	150.000.000
3	Cấp nước NTTS Hồ Plei Pai	55.000.000
4	Cấp nước NTTS Hồ Hoàng Ân	30.000.000
5	Cấp nước NTTS Hồ Ia Ring	30.000.000
6	Cấp nước NTTS Hồ Tân Sơn	12.000.000
	Cộng (I+II)	6.178.400.000

6. Chỉ tiêu giao cho các đơn vị trực thuộc năm 2018.

TT	ĐƠN VỊ SẢN XUẤT QLKT	Diện tích HD tưới (ha)	Giá trị phục vụ tưới (đồng)	Trong đó Phải thu TLP	
				Diện tích (ha)	Thành tiền (đồng)
1	XN Thủy nông Pleiku-Mang Yang	1.053,090	1.173.336.336	0	0
2	XN Thủy nông Chư Păh-Ia Grai	2.673,176	2.649.567.536	0	50.000.000
3	XN Thủy nông Chư Prông	2.720,140	2.709.490.440	132,33	120.684.960
4	XN Thủy nông Chư Sê-Chư Pưh	2.472,350	3.224.487.240	142,50	930.960.000
5	XN Thủy nông ĐM-KC Ayunhạ	95,00	2.561.624.000	95,00	2.561.624.000
6	XN TN Phú Thiện Ayunhạ	10.251,97	11.288.767.280	572,96	261.269.760
7	XN TN Kênh Nam-Bắc Ayunhạ	4.730,980	7.333.576.830	0	1.962.000.000
8	XN Thủy nông Ia M'Lah	4.720,00	3.089.696.640		540.000.000
	CỘNG QLKT	28.716,61	34.030.546.312	942,79	6.426.538.720

Căn cứ khả năng thực tế của các đơn vị và điều kiện công trình Công ty sẽ điều chỉnh giao chỉ tiêu bằng hoặc cao hơn cho các đơn vị cơ sở trực thuộc

7. Chỉ tiêu khai thác tổng hợp và kinh doanh giao cho các đơn vị năm 2018.

	KINH DOANH BỔ SUNG, KHAI THÁC TỔNG HỢP	Doanh thu (đ)
1	Du lịch Ayun Hạ (XN ĐM-KC AyunHạ)	170.000.000
	CỘNG KD	170.000.000

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP LỚN VÀ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

I/ Các giải pháp về sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động

a/ Về sắp xếp :

+ Sắp xếp duy trì tổ chức nhân sự kinh tế kỹ thuật, khoa học hợp lý; Bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ các xí nghiệp trực thuộc

+ Thành lập các trạm quan trắc tại các công trình hồ chứa theo yêu cầu Nghị định số 38/2016/NĐ-CP. Tập huấn, hướng dẫn, báo cáo và tập hợp báo cáo quản lý, quan trắc, dự báo, cảnh báo thông tin đối với các hồ chứa. Ban hành quy chế, nội quy hoạt động của các trạm quan trắc theo đúng luật.

+ Nghiên cứu phương án nhân sự, bố trí nhân định biên lực đủ trình độ chuyên môn tại các công trình do công ty quản lý đúng theo Luật thủy lợi và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thủy lợi sẽ được áp dụng vào tháng 7 năm 2018.

+ Sắp xếp nhân sự (việc làm): Từ 2018-2020 ổn định lao động trong toàn công ty ở mức 300 người.

b/Về đổi mới :

+ Tiếp tục duy trì quản lý thời gian lao động bằng camera và tăng cường máy chấm công vân tay, quản lý năng suất lao động giao cho Phó giám đốc và giám đốc các xí nghiệp.

+ Thực hiện giao khoán chi phí bảo dưỡng công trình (giao kế hoạch) cho từng xí nghiệp (căn cứ khối lượng và dự toán được phê duyệt) xí nghiệp tổ chức thực hiện nghiệm thu và thanh toán theo tháng hoặc theo vụ;

+ Tiếp tục thực hiện (phân công, uỷ quyền) thêm so với năm 2017 một số chỉ tiêu tự chủ điều hành và tự chịu trách nhiệm vật chất cho Phó Giám đốc công ty, Giám đốc xí nghiệp thủy nông trực thuộc.

c/Về phát triển:

+ Đẩy mạnh công tác cấp nước thủy điện, thủy sản, sinh hoạt, công nghiệp và tưới cho các loại cây trồng mới giá trị kinh tế cao nhằm tăng thêm doanh thu tiền nước cho công ty. (Năm 2018 sẽ đưa vào khai thác cấp nước thô cho nhà máy nước Phú Thiện, Ia Pa, Chư Sê và Chư Prông.

+ Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế (tổ chức, cá nhân, hộ gia đình) khai thác du lịch, nước sinh hoạt, cấp nước công nghiệp, chăn nuôi ở tất cả các hồ chứa công ty quản lý để tăng thêm doanh thu tiền nước về cho công ty; (Xúc tiến HĐ với tổ chức liên kết các HTX nuôi trồng khai thác thủy sản Ayun Hạ)

+ Tích cực tìm đối tác liên doanh, liên kết nuôi trồng và khai thác thủy sản các hồ chứa Chư Prông, Ia Grai, Hà Ra Bắc, Hà Ra Nam, Ia Hrung.

d/Về nâng cao hiệu quả hoạt động:

+ Tiếp tục quản lý thời gian và năng suất lao động của đơn vị. (Tăng cường độ lao động và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất lao động);

+ Thực hiện điều động, huy động tập trung lao động phục vụ công tác tưới, công tác tu sửa công trình và xử lý sự cố công trình.

+ Tập trung nâng cao tự học, tự đào tạo, tăng cường sát hạch nâng bậc lương, sát hạch giữ chức vụ để có đội ngũ quản lý và lao động tay nghề cao, đội ngũ kỹ sư, cử nhân có chuyên môn tốt ngày càng tốt hơn;

II/ Một số biện pháp cần được áp dụng và triển khai nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, Cụ thể như sau:

1. Tiếp tục triển khai đồng bộ phương án chống hạn vụ đông xuân 2017-2018 và chống lũ cho vụ mùa 2018 ngay từ khi bước vào sản xuất vụ đông xuân nhằm an toàn hồ đập và giảm thiệt hại về giá trị phục vụ cho công ty; Cụ thể mở nước phục vụ sản xuất đông xuân sớm hơn ở một số công trình đập dâng thường xuyên bị hạn để tránh hạn (như đập Ia Lâu, Ia Lốp, An Phú, ...)

2. Tập trung và đẩy mạnh diện tích tưới đối với công trình thủy lợi Ia Mlah sau khi đã đưa vào khai thác 02 tuyến kênh N11 và N33 kéo dài.

3. Lập phương án, (đề án) nuôi trồng và khai thác thủy sản các hồ chứa có khả năng thực hiện; Giao nhiệm vụ nuôi trồng và khai thác thủy sản hồ chứa cho các xí nghiệp thủy nông trực thuộc;

4. Tiếp tục đưa vào kế hoạch lên phương án tổ chức thực hiện các phần việc theo quy định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo trình tự: kiểm định an toàn đập, lập quy trình bảo trì, quy trình điều tiết vận hành hồ chứa, phương án phòng lũ hạ du đập, phương án bảo vệ công trình, phương án phòng chống lụt bão, cấp phép sử dụng nước mặt và cấm mốc chỉ giới bảo vệ công trình (khi được Trung ương cấp vốn 26,8 tỷ đồng theo hồ sơ UBND tỉnh đã trình TW). Tổ chức lập hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác nước mặt 02 hồ chứa có lưu lượng cấp nước >2m³/s (Ayun Hạ và Ia Mlah) và tự tổ chức lập phương án cấm mốc bảo vệ nguồn nước đối với 04 hồ chứa (Hoàng Ân, Chư Prông, Biển Hồ và Tân Sơn);

5. Các xí nghiệp cấp nước công nghiệp, thủy điện, thủy sản, sinh hoạt duy trì giá trị cấp nước ổn định và tăng thêm. Đẩy mạnh và nâng cao doanh thu cấp nước sinh hoạt và cấp nước công nghiệp mía đường bù lại doanh thu bị giảm nếu xảy ra hạn, thiếu nước vụ đông xuân 2017 – 2018; Trong đó tập trung nguồn lực cho việc cấp nước thô đối với nhà máy nước Phú Thiện và Ia Pa sau khi công trình hoàn thành đưa vào khai thác trong giữa quý I/2018;

6. Theo dõi thực hiện, phát hiện sai sót và đề nghị bổ sung hoàn thiện qui trình vận hành điều tiết, phương án bảo vệ, phương án phòng chống lụt bão và phương án phòng lũ hạ du các công trình hồ chứa công ty quản lý.

7. Tiếp tục thực hiện thi sát hạch đối với Công nhân quản lý thủy nông, cử nhân, kỹ sư (tại chức, từ xa, vừa học, vừa làm) mỗi lần nâng lương, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ.

8. Phối hợp với Sở NN và PTNT, UBND các huyện Chư Sê, Phú Thiện, các HTX nuôi trồng khai thác thủy sản Ayun Thịnh, Giang Tiến và Ayun Hạ thống nhất giải pháp liên danh, liên kết nuôi trồng và khai thác thủy sản hồ Ayun Hạ hoặc đấu thầu để trình UBND tỉnh quyết định thực hiện;

9. Thực hiện phương án trả lương, quy chế trả lương theo thang bảng lương mới, ban hành quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, biệt phái các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền chủ tịch và giám đốc công ty, chỉnh sửa Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động, Thông qua Hội nghị người lao động triển khai thực hiện bắt đầu từ tháng 01/2018;

10. Nghiên cứu các chế độ chính sách để điều chỉnh kế hoạch kịp thời sau khi Luật thủy lợi, các Nghị định, Thông tư mới có hiệu lực từ ngày 01/07/2018;

11. Tiếp tục quan hệ với các Công ty, Nông trường có cây công nghiệp dùng nước từ công trình thủy lợi cùng thực hiện phương án tưới tiết kiệm nước do Bộ và Sở đã triển khai;

12. Ổn định tổ chức điều hành công ty và phòng ban công ty, Phân công, phân cấp và ủy quyền thêm cho các phó giám đốc công ty; lập và trình duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh với phương án giá thay cho phương án phí thuộc dịch vụ thủy lợi sau khi Nghị định giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi ban hành;

13. Thực hiện đầu tư nâng cấp công trình đập dâng An Phú, Bà Zĩ (gia đoạn 2), Ia Rbol, Kênh NIT (Làng ó – Ia Sao) từ nguồn vốn địa phương;

Phần III: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Dưới sự lãnh đạo Đảng bộ Công ty, sự điều hành của Chủ tịch và Ban điều hành công ty, sự phát động thi đua sản xuất kinh doanh hiệu quả, động viên, giáo dục người lao động kịp thời của Công đoàn cơ sở công ty, sự xung kích đi đầu của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, sự nhiệt tình không kể ngày đêm của lực lượng bảo vệ công trình, lực lượng phòng chống lụt bão, lực lượng tự vệ xí nghiệp, sự giúp đỡ nhiệt tình của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương, hộ dùng nước và sự đoàn kết nhất trí cao từ lãnh đạo đến công nhân viên chức-Lao động trong toàn công ty. Năm 2017 công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Gia Lai đã thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ QLKT và bảo vệ công trình thủy lợi được giao, thực hiện hoàn thành và tương đối đầy đủ các chỉ tiêu, khoản, mục mà Nghị quyết Hội nghị Đại biểu người lao động năm 2017 tổ chức ngày 12/01/2017 đã đề ra.

Năm 2018, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai tuy đã nhìn thấy nhiều khó khăn đang chờ đợi ở phía trước, nhiều vất vả trong hiện tại sản xuất đầu vụ đông xuân và sự biến động ngày càng phức tạp của thời tiết do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu, song công ty tin tưởng rằng bằng những giải pháp lớn và biện pháp công ty đã đề ra công ty sẽ thực hiện được và thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị đã đề ra và sẽ được **Hội nghị Đại biểu người lao động** hôm nay quyết nghị thông qua, đóng góp vào việc hoàn thành hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội mà UBND tỉnh Gia Lai đã định hướng cho ngành nông nghiệp năm 2018. Hội nghị Đại biểu người lao động lần này chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng các vị khách mời, các đại biểu của cơ sở trực thuộc sẽ có nhiều ý kiến thảo luận, góp ý, bổ sung vào bản dự thảo báo cáo tổng kết thực hiện NQ Hội nghị đại biểu người lao động năm 2017 và Quyết nghị hệ thống chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của công ty năm 2018, đề ra các biện pháp đúng đắn, phù hợp, sát với thực tế cuộc sống và sản xuất của công ty hơn để giành được những thắng lợi cao hơn năm 2017 đã qua.

2. Một số kiến nghị với Nhà nước, tỉnh, các ngành liên quan và chính quyền địa phương.

+ Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính, UBND tỉnh Gia Lai ban hành các văn bản hướng dẫn về áp dụng phương án giá mới, các quy định... khi Luật thủy lợi chính thức áp dụng vào tháng 7 năm 2018.

+ Chính quyền địa phương 11 huyện thị nơi có công trình thủy lợi của Công ty đứng chân có biện pháp phối hợp bảo vệ công trình, chỉ đạo, huy động dân, các thành phần kinh tế tổ chức quản lý vùng bán ngập, nuôi trồng và khai thác thủy sản hồ chứa, khai hoang diện tích trong khu tưới các công trình công ty quản lý có diện tích tưới đang còn thấp so với thiết kế hoặc các công trình công ty mới nhận bàn giao để tăng diện tích tưới cho công ty và diện tích hưởng lợi cho nhân dân.

Cuối cùng, xin Kính chúc quý vị đại biểu sức khỏe, chúc Hội nghị trí tuệ, đoàn kết, thành công, nhất trí cao, đề ra và thông qua Nghị quyết sát thực với sản xuất -

đời sống kinh tế, chính trị xã hội năm 2018. Chúc năm mới 2018 và xuân Mậu Tuất sắp đến an khang-Thịnh vượng!

Xin chân thành cảm ơn !

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Nơi gửi:

- HỆND&UBND Tỉnh (B/C)
- Sở NN & PTNT (B/C)
- Sở Lao động, TB&XH (B/C)
- Liên đoàn lao động tỉnh (B/C)
- Đại biểu mời;
- Giám đốc, kiểm soát viên, PGĐ
- Các đơn vị sản xuất trực thuộc
- Lưu VT - KH

